

Số: 159/2024/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 27 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
CHẤM DỨT VIỆC NUÔI CON NUÔI
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 78 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 97/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Bùi Nguyễn Khánh T**, sinh năm 1986;

Bà **Hồ Thị Thanh H**, sinh năm 1987;

Cùng nơi cư trú: 30/6 Đường T, Tổ C, Khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Hồ Thanh S**, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: 30/6 Đường T, Tổ C, Khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: “V/v yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi”.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Ông **Bùi Nguyễn Khánh T** – bà **Hồ Thị Thanh H** là cha, mẹ đẻ của **Bùi Minh Đ**, sinh ngày 20/02/2014 (theo Giấy khai sinh số: 93/2014, quyền số: 01/2014 do Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/3/2014).

Bà **Hồ Thị Thanh H** có người em ruột là **Hồ Thanh S** mong muốn nhận **Bùi Minh Đ** làm con nuôi. Do đó, giữa các bên ông **T**, bà **H** và ông **S** tiến hành thủ tục pháp lý. Ngày 25/02/2015 Ủy ban nhân dân phường **T**, Quận **A**, Thành phố **Hồ Chí Minh** cấp Giấy chứng nhận nuôi con nuôi đối với cha nuôi là ông **Hồ Thanh S** – con nuôi là **Bùi Minh Đ**, sinh ngày 20/02/2014.

Ngày 26/02/2015 các bên tiến hành thủ tục giao nhận nuôi con nuôi theo Biên bản giao nhận nuôi con nuôi. Do ông **Hồ Thanh S** mong muốn đổi họ cho **Bùi Minh Đ**.

Ngày 27/02/2015 Ủy ban nhân dân phường **T**, Quận **A**, Thành phố **Hồ Chí Minh** ban hành Quyết định số: 94/QĐ-UBND về việc thay đổi họ trong Giấy khai sinh từ **Bùi Minh Đ** thành **Hồ Bùi Minh Đ1**.

Ngày 28/02/2015 Ủy ban nhân dân phường **T**, Quận **A**, Thành phố **Hồ Chí Minh** cấp Giấy khai sinh số: 91/2015, quyển số: 01/2025 họ và tên **Hồ Bùi Minh Đ1**, sinh ngày 20/02/2014 – họ và tên cha: **Hồ Thanh S**, sinh năm 1991.

Nay, ông **Bùi Nguyễn Khánh T** – bà **Hồ Thị Thanh H** yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với ông **Hồ Thanh S**. Giao người con **Hồ Bùi Minh Đ1** cho ông **T** – bà **H** trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông **T** – bà **H** phải nộp lệ phí Tòa án là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Ông **Bùi Nguyễn Khánh T** – bà **Hồ Thị Thanh H** với ông **Hồ Thanh S** thỏa thuận chấm dứt việc nuôi con nuôi.

1.2 Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông **Hồ Thanh S**, sinh năm 1991 với người con **Hồ Bùi Minh Đ1**, sinh ngày 20/02/2014.

1.3 Giao người con **Hồ Bùi Minh Đ1**, sinh ngày 20/02/2014 cho ông **Bùi Nguyễn Khánh T** – bà **Hồ Thị Thanh H** trực tiếp nuôi dưỡng.

2. Quyền, nghĩa vụ của cha nuôi, con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

3. Quyền, nghĩa vụ giữa cha đẻ, mẹ đẻ và con đẻ được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt.

4. Về lệ phí Tòa án: Ông **Bùi Nguyễn Khánh T** – bà **Hồ Thị Thanh H** phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0021617 ngày 25/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông **Bùi Nguyễn Khánh T** – bà **Hồ Thị Thanh H** đã nộp đủ lệ phí.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận 12, Tp. HCM;
- Chi Cục THADS Quận 12, Tp. HCM;
- UBND phường Tân Thới Hiệp,
Quận 12, Tp. HCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ Kim